

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN LÂN NUNG CHẢY VĂN ĐIỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42.../PLVĐ-CBTT

V/v: Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 4 và năm 2019 thay đổi từ 10% trở lên so với quý 4 và năm 2018

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điền.

Địa chỉ trụ sở: Đường Phan Trọng Tuệ - xã Tam Hiệp - Huyện Thanh Trì – Thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: 0243.6884489/6885174 Số fax: 0243.6884277.

Vốn điều lệ: 376.653.480.000 đồng.

Căn cứ quy định tại mục a, điểm 4, điều 11, chương III, thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ báo cáo tài chính quý 4 và năm 2019 của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điền lập ngày 18/01/2020

Công ty chúng tôi xin giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế TNDN tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 4 và năm 2019 thay đổi từ 10% trở lên so với quý 4 và năm 2018 cụ thể như sau:

I – Lợi nhuận sau thuế quý 4/2019 so với quý 4/2018:

DVT: Đồng

CHỈ TIÊU	QUÝ 4/2019	QUÝ 4/2018	CHÊNH LỆCH
1. Các yếu tố làm tăng lợi nhuận			37.142.289.543
Doanh thu bán hàng tăng	145.912.634.689	110.622.475.881	35.290.158.808
Chi phí tài chính giảm	142.757.981	329.344.419	186.586.438
Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm	7.139.763.515	8.763.492.522	1.623.729.007
Thu nhập khác tăng	96.790.606	54.975.316	41.815.290
2. Các yếu tố làm giảm lợi nhuận			36.646.606.405
Giá vốn hàng bán tăng	109.174.479.660	81.065.930.045	28.108.549.615
Doanh thu hoạt động tài chính giảm	367.265.350	1.730.111.097	1.362.845.747
Chi phí bán hàng tăng	26.462.163.938	24.237.016.032	2.225.147.906
Chi phí khác tăng	5.036.577.784	86.514.647	4.950.063.137
3. Thuế TNDN tăng làm giảm lợi nhuận sau thuế	691.411.821	-244.218.185	935.630.006
4. Lợi nhuận giảm: 4=2-(1+3)			439.946.868

II – Lợi nhuận sau thuế năm 2019 so năm 2018:

CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2018	CHÊNH LỆCH
1. Các yếu tố làm tăng lợi nhuận			135.505.607.172
Giá vốn hàng bán giảm	614.610.871.553	748.391.869.630	133.780.998.077
Chi phí tài chính giảm	855.172.955	1.024.106.957	168.934.002
Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm	25.692.185.433	26.595.225.137	903.039.704
Thu nhập khác tăng	1.248.604.277	595.968.888	652.635.389
2. Các yếu tố làm giảm lợi nhuận			176.815.837.748
Doanh thu bán hàng giảm	792.538.716.038	945.617.388.247	153.078.672.209
Doanh thu hoạt động tài chính giảm	2.824.974.137	8.277.287.455	5.452.313.318
Chi phí bán hàng tăng	125.434.950.993	119.114.381.952	6.320.569.041
Chi phí khác tăng	12.052.515.851	88.232.671	11.964.283.180
3. Thuế TNDN giảm làm tăng lợi nhuận sau thuế	6.003.729.415	12.026.094.538	6.022.365.123
4. Lợi nhuận giảm: 4=2-(1+3)			35.287.865.453

III – Giải trình: Lợi nhuận sau thuế quý 4/2019 và năm 2019 giảm so với quý 4/2018 và năm 2018 do các nguyên nhân sau:

- + Giá phân bón trên thế giới giảm, áp lực cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm phân bón trong nước ảnh hưởng đến giá bán sản phẩm;
- + Giá mua các loại nguyên nhiên vật liệu chính để sản xuất sản phẩm tăng làm cho giá thành sản xuất sản phẩm đều tăng so với cùng kỳ năm 2018 (cụ thể: giá quặng Apatit; điện; than; vận chuyển, bốc xếp...);
- + Diễn biến thời tiết khắc nghiệt không thuận lợi cho sản xuất Nông nghiệp, giá vật tư nông sản, vật nuôi xuống thấp làm cho sức mua của nông dân giảm;
- + Ảnh hưởng của Luật 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 làm cho công ty hàng năm không được khấu trừ thuế GTGT mua vào và phải tính toàn bộ vào giá thành sản phẩm dẫn đến giá vốn hàng bán tăng cao, lợi nhuận bị giảm.

Công ty chúng tôi xin cam kết các giải trình trên là đúng và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về các số liệu của mình./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCKT, VP.

